

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 5
CATALOGUE XY LANH CHÍNH
PHANH TRƯỚC (ACA160CAF)
HONDA AIR BLADE 125 / AIR
BLADE 160 K2Z K3A (2023+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z
K3A (2023+) · Dùng cho HONDA AIR BLADE (2023)

Sơ đồ online:

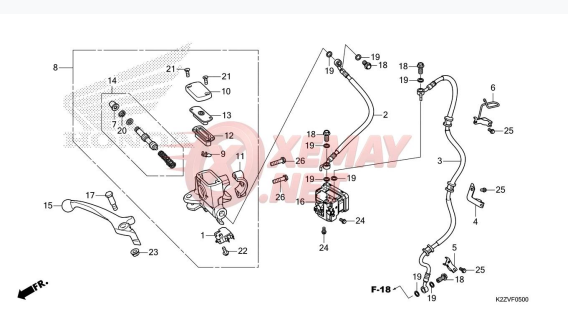
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-xy-lanh-c-hinh-phanh-truoc-aca160caf-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003199> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 27 chi tiết	Có giá tham khảo: 27/27	Tổng giá trị: 10,897,871đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE XY
LANH CHÍNH PHANH TRƯỚC (ACA160CAF)
HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160
K2Z K3A (2023+)



Mã EPC	EPCDOV0003199
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE
Năm SX	2023
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+)
Số phụ tùng	27 chi tiết
Tổng giá trị	10,897,871đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (27 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE XY LANH CHÍNH PHANH TRƯỚC (ACA160CAF) HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Công tắc đèn phanh trước 35340-MGS-D31 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, WINNER R	35340MGS-D31	1	147,546đ
2	Ống phanh trước A 45126-K2Z-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	45126K2Z-V01	1	762,953đ
3	Ống phanh trước B 45127-K2Z-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	45127K2Z-V01	1	1,581,214đ
4	Giá kẹp A ống dẫn dầu phanh 45156-K2Z-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	45156K2Z-V00	1	30,214đ
5	Giá kẹp B ống dẫn dầu 45157-K2Z-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	45157K2Z-V00	1	30,148đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Kẹp C ống dẫn dầu phanh trước 45158-K2Z-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	45158K2ZV00	1	63,446đ
7	Bao chắn bụi piston phanh 45504-410-003 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	45504410003	1	25,326đ
8	Cụm xy lanh phanh chính 45510-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160	45510K1FV01	1	846,776đ
9	Nắp chắn dầu 45512-MA6-006 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45512MA6006	1	14,472đ
10	Nắp bình chứa dầu 45513-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45513GW0911	1	34,366đ
11	Đai bắt cụm xy lanh phanh chính 45517-K44-V81 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, VISION 110	45517K44V81	1	44,156đ
12	Màng hộp dầu phanh chính 45520-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45520GW0911	1	32,410đ
13	Đệm cách hộp dầu phanh chính 45521-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45521GW0911	1	14,472đ
14	Xylanh phanh CBS 45530-K03-M61 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	45530K03M61	1	108,534đ
14	Cụm pít tông phanh chính 45530-KVS-M21 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE, WINNER R	45530KVSM21	1	100,554đ
15	Tay phanh bên phải 53175-KYZ-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, WINNER R	53175KYZ900	1	68,573đ
16	Bộ mô đun 57110-K2Z-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	57110K2ZV01	1	6,821,010đ
17	Bu lông bắt tay phanh 90114-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110, WINNER R	90114KGH900	1	27,133đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
18	Bu lông đầu 10x22 90145-KPH-B30 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	90145KPHB30	1	32,410đ
19	Vòng đệm bu lông đầu 90545-300-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	90545300000	1	21,708đ
20	Phanh cài 18.8 90651-K03-M61 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90651K03M61	1	18,090đ
21	Vít nón 4x12 93600-040-121G HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	93600040121G	1	10,854đ
22	Vít có đệm 4x12 93893-040-1217 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	938930401217	1	10,854đ
23	Đai ốc 6mm 94050-06000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9405006000	1	14,472đ
24	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
25	Bu lông 6x12 96001-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	960010601200	1	14,472đ
26	Bu lông 6X22 96001-060-2200 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	960010602200	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống DOV Panel — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng AIR BLADE · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-xy-lanh-chinh-phanh-truoc-aca160caf-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003199> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE XY LANH CHÍNH PHANH TRƯỚC (ACA160CAF) HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) (EPCDOV0003199). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-xy-lanh-chinh-phanh-truoc-aca160caf-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003199>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE XY LANH CHÍNH PHANH TRƯỚC (ACA160CAF) HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) (EPCDOV0003199)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-xy-lanh-chinh-phanh-truoc-aca160caf-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003199>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE XY LANH CHÍNH PHANH TRƯỚC (ACA160CAF) HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) (EPCDOV0003199)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-xy-lanh-chinh-phanh-truoc-aca160caf-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003199>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE XY LANH CHÍNH PHANH TRƯỚC (ACA160CAF) HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) (EPCDOV0003199)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.